

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI VMAXX**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI VMAXX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VMAXX INVESTMENT & TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VMAXX CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109312134

**3. Ngày thành lập:** 17/08/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 121 Đường Tô Hiệu , Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969876868

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh                                                                                   | 8299     |
| 2.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất thực phẩm chức năng.                                                                                                                        | 1079     |
| 3.  | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng;<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.                                                     | 4791     |
| 4.  | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; | 4799     |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                        | 4610     |
| 6.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                        | 4631     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 7.  | <p>Bán buôn thực phẩm</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt;</li> <li>- Bán buôn thủy sản;</li> <li>- Bán buôn rau, quả;</li> <li>- Bán buôn cà phê;</li> <li>- Bán buôn chè;</li> <li>- Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột;</li> <li>- Bán buôn thực phẩm khác.</li> </ul>                                                                                                                                                     | 4632(Chính) |
| 8.  | <p>Bán buôn đồ uống</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn đồ uống có cồn;</li> <li>- Bán buôn đồ uống không có cồn</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4633        |
| 9.  | <p>Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn vải;</li> <li>- Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác;</li> <li>- Bán buôn hàng may mặc;</li> <li>- Bán buôn giày dép.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4641        |
| 10. | <p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác</li> <li>- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế</li> <li>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh</li> <li>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh</li> <li>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện</li> <li>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự</li> <li>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm</li> <li>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.</li> </ul> | 4649        |
| 11. | <p>Bán buôn tổng hợp</p> <p>Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4690        |
| 12. | <p>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);</li> <li>- Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket);</li> <li>- Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                        | 4711        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);<br>- Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket);<br>- Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4719 |
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.                                                                                                                            | 4722 |
| 15. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4723 |
| 16. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu. | 4781 |
| 17. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4751 |
| 18. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4772 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 19. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh. | 4773 |
| 20. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                  | 4759 |
| 21. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4721 |
| 22. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                               | 4763 |
| 23. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh.                                          | 4771 |
| 24. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 5510 |
| 25. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                    | 5610 |
| 26. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 5630 |
| 27. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác.                                                                                                                                                                                                   | 4620 |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TỔNG QUANG CHIỀU | Đội 8, thôn Tiên Lữ, Xã Tiên Phương, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam     | 50.000.000            | 50,000    | 017356959                                                                                                                                         |         |
| 2   | TRẦN VĂN TRUNG   | Đội 3, thôn Quỳnh Chũ, Xã Hoàng Quỳ, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam       | 50.000.000            | 50,000    | 038087010625                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TÔNG QUANG CHIỀU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/11/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017356959

Ngày cấp: 24/02/2012 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 8, thôn Tiên Lữ, Xã Tiên Phương, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 8, thôn Tiên Lữ, Xã Tiên Phương, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội